

Số: C1123407-R2/MOOREAISC-DN4**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP****KÍNH GỬI BAN ĐIỀU HÀNH****NGÂN HÀNG HUA NAN COMMERCIAL BANK, LTD CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính chuyển đổi VND kèm theo của **Ngân hàng Hua Nan Commercial Bank, Ltd - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**, được lập ngày 20 tháng 03 năm 2024, từ trang 05 đến trang 41, bao gồm Báo cáo tình hình tài chính chuyển đổi VND tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh chuyển đổi VND, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ chuyển đổi VND và Bản thuyết minh báo cáo tài chính chuyển đổi VND cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính chuyển đổi VND của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính chuyển đổi VND và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính chuyển đổi VND không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính chuyển đổi VND dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính chuyển đổi VND của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính chuyển đổi VND. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính chuyển đổi VND do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính chuyển đổi VND trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính chuyển đổi VND.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính chuyển đổi VND đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Ngân hàng Hua Nan Commercial Bank, Ltd - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh** tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính chuyển đổi VND.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không phù hợp nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý đến Thuyết minh mục IV của báo cáo tài chính chuyển đổi sang Đồng Việt Nam mô tả chính sách kế toán. Ban Giám đốc Chi nhánh lập báo cáo tài chính chuyển đổi sang Đồng Việt Nam này để đáp ứng yêu cầu nộp báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Vì thế, báo cáo tài chính chuyển đổi sang Đồng Việt Nam này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Vấn đề khác

Ban Giám đốc Chi nhánh đã lập một bộ báo cáo tài chính bằng Đô la Mỹ cho cùng năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam. Chúng tôi đã phát hành báo cáo kiểm toán chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính này vào ngày 20 tháng 3 năm 2024.

Tp.HCM, ngày 20 tháng 03 năm 2024

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC



Huỳnh Tiểu Phụng

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số :1269-2023-005-1

Võ Thị Xuân Quỳnh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số : 4274-2023-005-1

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CHUYÊN ĐỔI VND

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
A. TÀI SẢN			
I. Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	V.01	17.825	30.042
II. Tiền gửi tại ngân hàng nhà nước	V.02	177.617	56.148
III. Tiền gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	V.03	5.681.511	4.909.224
1. Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác		5.486.537	4.829.229
2. Cho vay các TCTD khác		194.974	79.995
3. Dự phòng rủi ro		-	-
IV. Chứng khoán kinh doanh	V.04	-	-
1. Chứng khoán kinh doanh		-	-
2. Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh		-	-
V. Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	V.05	-	-
VI. Cho vay khách hàng	V.06	4.349.952	4.122.230
1. Cho vay khách hàng		4.398.483	4.153.872
2. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng		(48.531)	(31.642)
VII. Hoạt động mua nợ	V.07	-	-
1. Mua nợ		-	-
2. Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		-	-
VIII. Chứng khoán đầu tư	V.08	-	-
1. Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		-	-
2. Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		-	-
3. Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư		-	-
IX. Góp vốn, đầu tư dài hạn	V.09	-	-
1. Đầu tư vào công ty con		-	-
2. Vốn góp liên doanh		-	-
3. Đầu tư vào công ty liên kết		-	-
4. Đầu tư dài hạn khác		-	-
5. Dự phòng tổn thất đầu tư dài hạn		-	-

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CHUYỂN ĐỔI VND

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
X. Tài sản cố định		954	1.317
1. Tài sản cố định hữu hình	V.10	875	1.119
a. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình		11.353	13.275
b. Hao mòn tài sản cố định hữu hình		(10.478)	(12.156)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	V.11	-	-
a. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính		-	-
b. Hao mòn tài sản cố định thuê tài chính		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	V.12	79	198
a. Nguyên giá tài sản cố định vô hình		8.664	8.435
b. Hao mòn tài sản cố định vô hình		(8.585)	(8.237)
XI. Bất động sản đầu tư	V.13	-	-
a. Nguyên giá bất động sản đầu tư		-	-
b. Hao mòn bất động sản đầu tư		-	-
XII. Tài sản có khác	V.14	22.700	21.358
1. Các khoản phải thu	V.14.1	2.608	1.684
2. Các khoản lãi, phí phải thu	V.14.3	19.503	19.239
3. Tài sản thuế TNDN hoãn lại	V.22	-	-
4. Tài sản Có khác	V.14.2	589	435
- Trong đó: Lợi thế thương mại	V.15	-	-
5. Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bảng khác		-	-
TỔNG TÀI SẢN CÓ		10.250.559	9.140.319

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CHUYỂN ĐỔI VND

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
B. NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
I. Các khoản nợ chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	V.16	-	-
II. Tiền gửi và vay các TCTD khác	V.17	5.099.004	4.291.312
1. Tiền gửi của các TCTD khác		3.887.004	3.111.312
2. Vay các TCTD khác		1.212.000	1.180.000
III. Tiền gửi của khách hàng	V.18	2.402.151	2.380.641
IV. Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	V.05	-	-
V. Vốn tài trợ, Ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	V.19	-	-
VI. Phát hành giấy tờ có giá	V.20	-	-
VII. Các khoản nợ khác		31.495	24.974
1. Các khoản lãi, phí phải trả	V.22	11.876	6.758
2. Thuế TNDN hoãn lại phải trả		-	-
3. Các khoản phải trả và công nợ khác	V.21	19.619	18.216
4. Dự phòng rủi ro khác (DP cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng)		-	-
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		7.532.650	6.696.927

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CHUYỂN ĐỔI VND

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
VIII. Vốn và các quỹ	V.23	2.717.909	2.443.392
1. Vốn của TCTD		1.216.388	1.216.388
a. Vốn điều lệ		1.216.388	1.216.388
b. Vốn đầu tư XDCB		-	-
c. Thặng dư vốn cổ phần		-	-
d. Cổ phiếu quỹ		-	-
e. Cổ phiếu ưu đãi		-	-
g. Vốn khác		-	-
2. Quỹ của TCTD		164.953	134.245
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		402.150	332.356
4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
5. Lợi nhuận chưa phân phối		934.418	760.403
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		10.250.559	9.140.319

CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	31/12/2023	01/01/2023
1. Bảo lãnh vay vốn	48.480	426.216
2. Cam kết trong nghiệp vụ L/C	194.165	62.579
3. Bảo lãnh khác	88.862	161.657
4. Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	1.670	328
5. Nợ khó đòi đã xử lý	3.109	3.109

Lập bảng/ Kế toán trưởng



 Âu Huệ Hàng

Trưởng phòng kế toán



 Sung Ai Lun

Tp.HCM ngày 20 tháng 03 năm 2024



Tổng Giám đốc



 Huang Kuei Hsueh

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH CHUYỂN ĐỔI VND

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
1. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.24	491.333	315.635
2. Chi phí lãi và các chi phí tương tự	VI.25	190.765	157.494
I. Thu nhập lãi thuần (1-2)		300.568	158.141
3. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		15.765	17.257
4. Chi phí hoạt động dịch vụ		2.260	2.121
II. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ (3-4)	VI.26	13.505	15.136
III. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	VI.27	18.666	22.102
IV. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	VI.28	-	-
V. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	VI.29	-	-
5. Thu nhập từ hoạt động khác		-	1.895
6. Chi phí hoạt động khác		-	-
VI. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác (5-6)	VI.31	-	1.895
VII. Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	VI.30	-	-
VIII. Chi phí hoạt động	VI.32	61.164	59.141
IX. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng (I+II+III+IV+V+VI+VII - VIII)		271.575	138.133
X. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		15.760	(3.116)
XI. Tổng lợi nhuận trước thuế (IX-X)		255.815	141.249
7. Chi phí thuế TNDN hiện hành		51.091	28.468
8. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
XII. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp (7+8)	VI.33	51.091	28.468
XIII. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp (XI-XII)		204.724	112.781

Lập bảng/ Kế toán trưởng

Trưởng phòng kế toán

Tp.HCM, ngày 20 tháng 03 năm 2024



 Âu Huệ Hàng



 Sung Ai Lun



Tổng Giám đốc


.....
 Huang Kuei Hsueh